

KẾ HOẠCH
Tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025

PHẦN THỨ NHẤT
Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024

Năm học 2023-2024 là năm thứ tư triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 với chủ đề “Vì học sinh thân yêu; xây dựng trường học hạnh phúc; đổi mới và hội nhập; năm học ngành giáo dục tổ chức Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; là năm bản lề hướng tới thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nghị quyết Đại hội Đảng các cấp trong đó có mục tiêu Đề án số 05 của BCH Đảng bộ thị xã Sa Pa nhiệm kỳ 2020-2025. Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, HĐND, UBND xã và Phòng GD&ĐT thị xã Sa Pa; sự vào cuộc của cấp ủy, chính quyền và các ban ngành đoàn thể; sự phối hợp hiệu quả của các đoàn thể, hội, sự giúp đỡ, ủng hộ của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn trong thực hiện nhiệm vụ năm học. Kết thúc năm học, trường THCS Tả Phìn đã hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ với các kết quả cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chuyên môn

1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Đầu năm học nhà trường đã tiến hành biên soạn, xây dựng kế hoạch giáo dục theo đúng tinh thần chỉ đạo của Sở GD&ĐT Lào Cai và Phòng GD&ĐT Sa Pa đảm bảo tính giảm, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

- Đã xây dựng được bộ KHGDNT theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT 2018 đã quy định. Trong đó chú trọng lựa chọn các nội dung môn học, chuyên đề học tập, hoạt động giáo dục bắt buộc, nội dung giáo dục địa phương... phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường, bảo đảm yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Kế hoạch giáo dục của từng môn học đã thể hiện được đầy đủ về phân chia nội dung từng tiết học, thể hiện rõ được các yêu cầu cần đạt cho từng đối tượng học sinh, đặc biệt kế hoạch giáo dục các môn chú trọng đến các nội dung tích hợp, tích hợp liên môn, giáo dục STEM, trường học gắn với thực tiễn,...; thực hiện nội dung giáo dục địa phương, dạy học trải nghiệm phù hợp, đảm bảo. Các trường học tích cực, chủ động nghiên cứu tinh giản những nội dung không phù hợp, điều chỉnh, sắp xếp nội dung kiến thức phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện thực tiễn của nhà trường nhưng vẫn đảm bảo các yêu cầu cần đạt của bài học, chú trọng hình thành phẩm chất và năng lực học sinh.

- Kế hoạch giáo dục đã được lồng ghép các nội dung về mô hình trường học trong môn Tự chọn 8, 9 các nội dung giáo dục kỹ năng sống trong hầu hết

các môn học và các chủ đề liên môn tích hợp, trải nghiệm sáng tạo đảm bảo theo đúng hướng dẫn tại các văn bản của SGD&ĐT Lào Cai, Phòng GD&ĐT Sa Pa.

1.2 Chất lượng giáo dục

a. Về số lượng

- Quy mô trường lớp đầu năm: Tổng số lớp: 08 với 291 em, nữ: 146 học sinh trong đó: lớp 6: 02 lớp: 83 HS; lớp 7: 02 lớp: 74 học sinh; lớp 8: 02 lớp: 70 học sinh; lớp 9: 02 lớp: 64 học sinh. Trong đó 0 chuyển đến, 02 chuyển đi. 02 bỏ học. Tổng số 46 học sinh bán trú.

- Quy mô trường lớp cuối năm: Tổng số lớp: 08 với 287 em, nữ: 143 học sinh trong đó: lớp 6: 02 lớp: 83 HS; lớp 7: 02 lớp: 72 học sinh (01 chuyển đi và 01 bỏ học); lớp 8: 02 lớp: 70 học sinh(01 hs chuyển đi, 01 hs bỏ học); lớp 9: 02 lớp: 64 học sinh. Tổng số 46 học sinh bán trú kì từ tháng 12/2023 và kì 2: 46 học sinh. (Tỷ lệ các em ra ở bán trú duy trì thường xuyên đạt từ 95 - 98%)

b. Về chất lượng

Tổng số XL theo thông tư 22 như sau: Tổng số: 223: Học tập: Tốt: 9/223; khá: 94/223; Đạt: 119/223; Chưa đạt 01/223; Rèn luyện: Tốt 166/223; khá: 53/223; Đạt: 3/223; Chưa Đạt: 1/223

Cụ thể: Lớp 6: Học tập: Tốt: 3/83; khá: 34/83; Đạt: 46/83; Rèn luyện: Tốt 59/83; khá: 24/83; Lớp 7: Học tập: Tốt: 3/72; khá: 26/72; Đạt: 43/7, Rèn luyện: Tốt 57/72; khá: 13/72; Đạt: 3/72; Lớp 8: Học tập: Tốt: 3/68; khá: 34/68; Đạt: 30/68; Chưa đạt 01/68, Rèn luyện: Tốt 50/68; khá: 17/68; Chưa Đạt: 1/68

- Chất lượng giáo dục 2 mặt: đánh giá theo TT58 đối với lớp 9: về học lực: giỏi: 0; Khá: 24/64; TB: 38/64; kém: 2/64; Hạnh kiểm: Tốt: 49/64; Khá 13/130; TB 2/64; Tb.

- Học sinh Giỏi: 9 học sinh; Học sinh tiên tiến: 24 học sinh. Học sinh đạt giải cấp trường đạt 20 em. Học sinh tham gia thi cấp thị xã: đạt 8 giải trong đó đạt 03 giải Ba Văn 6, Văn 7 (Em Vàng A Chư, Lý Tả mảy, Chang Thị Măng); 5 giải khuyến khích (Em Vàng Thị Thu Thủy, Vàng Thị Chi, Giàng Thị Tùng, Giàng Thị Dung, Thào Thị Nhứ Do cô Nguyễn Thị Kim Thoa và Đinh Thị Thanh Thủy bồi dưỡng.

- Giáo viên Đạt danh hiệu GVG cấp trường 16 Đ/c trong đó 02 CBQL, 14 giáo viên; Giáo viên dạy giỏi cấp thị xã là: 06; giáo viên đạt GVCN giỏi cấp thị xã đạt: 01 (Bảo lưu kết quả năm học 2022-2023).

Tổ chức thành công buổi KS chất lượng tuyển vào lớp 6 đạt 87/87. Tổng số HS lớp 9 là 64 trong đó Số HS lớp 9 đủ điều kiện xét TN THCS là 62/62 em HTTNTHCS đạt 100% đến thời điểm hiện tại có 55/62 em đăng kí học THPT 53/62 HS và học nghề 2/62HS.

+ Cuộc thi STEM: 01 giải Nhì cấp thị xã.

+ Các môn văn hoá văn nghệ đạt: 01 ba cuộc thi giai điệu tuổi hồng cấp cụm; 01 giải khuyến khích cuộc thi nghi thức Đội cấp cụm; 01 giải khuyến khích cuộc thi tuyên truyền phòng chống tảo hôn cấp cụm.

1.3. Đánh giá việc thực hiện chương trình GDPT 2018 (lớp 6,7,8); chuẩn bị thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 (lớp 9)

- Đối với khối lớp 6,7,8 thực hiện dạy học theo Chương trình GDPT 2018 theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. SGD&ĐT, PGD&ĐT thị xã Sa Pa. Năm học 2023-2024 nhà trường triển khai dạy học Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6, 7,8 gồm 223 học sinh. Đối với đội ngũ thực hiện giảng dạy lớp 8 năm học 2023-2024 được tập huấn qua các đợt tập huấn do Sở GD&ĐT tổ chức cũng như các đợt bồi dưỡng chuyên môn hè, các hoạt động SHCM theo nghiên cứu bài học trong năm học. Nhà trường ưu tiên tập trung cơ sở vật thực hiện việc dạy và học chương trình GDPT 2018 ở 2 lớp 6,7 và 8.

- Để chuẩn bị cho công tác chuẩn bị triển khai chương trình GDPT 2018 đối với lớp 9 năm học 2024-2025: Trong năm học, nhà trường đã chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức nghiên cứu và thảo luận chương trình GDPT 2018, chọn sách giáo khoa lớp 9. Tổ chuyên môn tổ chức họp, nghiên cứu có ý kiến đề xuất, bổ sung, thay thế chỉnh sửa phù hợp; tổng hợp chung và họp thảo luận và thống nhất ý kiến chung trong toàn trường. Đã có các ý kiến đóng góp được tổng hợp nộp về Phòng GD&ĐT bằng văn bản.

2. Công tác quản lý, sử dụng, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ

Tổng số cán bộ viên chức: 20 trong đó 02 quản lý; 16 giáo viên và 02 nhân viên. Số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên là đảng viên 10/20 đạt 50%.

CB, GV, NV trong nhà trường thường xuyên được giáo dục chính trị, tư tưởng thông qua các lớp tập huấn do Thị uỷ, Ban tuyên giáo thị xã, Phòng GD&ĐT tổ chức, thông qua tuyên truyền pháp luật và họp hội đồng nhà trường.

Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên theo thông tư 17,18/TT-BGD&ĐT. Giáo viên thực hiện các nội dung bắt buộc và các module tự chọn.

Tham mưu Phòng GD&ĐT Sa Pa rà soát quy hoạch đội ngũ CBQL; tổ chức xét cho giáo viên đi học tập đạt chuẩn, nâng chuẩn,...

Công tác thi giáo viên dạy giỏi các cấp được nhà trường quan tâm, chú trọng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ, kết quả: Giáo viên Đạt danh hiệu GVG cấp trường 16 Đ/c trong đó 02 CBQL, 14 giáo viên; Giáo viên dạy giỏi cấp thị xã là: 06/ 19 đạt 31%; giáo viên đạt GVCN giỏi cấp thị xã đạt: 01. Công tác viết SKKN: 4/4 sáng kiến được công nhận đạt sáng kiến cấp cơ sở.

Kết quả đánh giá xếp loại chuẩn nghề nghiệp và viên chức (kết quả năm học 2023-2024): 01 ĐC xếp loại từ “tốt” chuẩn Hiệu trưởng và 01 đc xếp loại khá chuẩn nghề nghiệp. 100% Hoàn thành tốt nhiệm vụ, 03 Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 17 đc xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. Giáo viên: 100% được xếp loại chuyên môn từ “Trung bình” trở lên; 100% xếp loại từ “Đạt” về chuẩn nghề nghiệp trở lên, đạt chỉ tiêu đề ra. Việc đánh giá xếp loại CBQL, GV theo chuẩn nghề nghiệp, chuyên môn, viên chức được đánh giá, xếp loại theo các văn bản hướng dẫn của phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT, UBND tỉnh. Kết quả xếp loại:

Chuyên môn: Giỏi: 6; Khá: 11; Trung bình: 0; Xếp loại viên chức: HTXSNV: 3; HTTNV: 17 đồng chí.

3. Công tác quản lý, sử dụng, phát triển cơ sở vật chất, quản lý tài sản, tài chính

Phòng học thông thường có 08 phòng; 05 phòng học bộ môn; 01 phòng thư viện; 01 phòng thiết bị; 01 phòng hội đồng; 01 phòng chuyên môn; 02 phòng hiệu bộ; 01 phòng y tế; Phòng tư vấn 01; Phòng đoàn đội 1; Phòng truyền thông 01; 01 phòng bảo vệ; 01 phòng kho (tạm); 05 phòng ở giáo viên; 06 phòng ở học sinh bán trú (tạm). Thiết bị đồ dùng cơ bản đảm bảo, đáp ứng được yêu cầu dạy và học. Thiếu thiết bị dạy học lớp 6, 7, 8, 9 theo chương trình GDPT 2018.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ trường học; quản lý hành chính

- Ban kiểm tra nội bộ trường học tham mưu, phối hợp và triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra nội bộ. Từng bước nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, trước hết là các thành viên ban kiểm tra nội bộ về các quy định trong quản lý nhà nước về giáo dục, góp phần thực hiện Quy chế dân chủ trong nhà trường.

- Ban kiểm tra nội bộ xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra nội bộ sát thực tiễn, đảm bảo tính thường xuyên, liên tục và có tác dụng thúc đẩy các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Dưới sự chỉ đạo, điều hành trực tiếp của Hiệu trưởng, ban kiểm tra nội bộ tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra theo kế hoạch, đảm bảo đầy đủ các nội dung kiểm tra, thực hiện đúng mục tiêu; tránh bệnh hình thức, đối phó, không hiệu quả.

- Ban kiểm tra nội bộ phối kết hợp chặt chẽ với ban thanh tra nhân dân để giải quyết kịp thời các nội dung liên quan; kiến nghị thủ trưởng đơn vị, đại diện các tổ chức đoàn thể xử lý đúng thẩm quyền kết quả kiểm tra, ngăn chặn và xử lý kịp thời ngay từ cơ sở các hạn chế, thiếu sót.

- Nhà trường kế hoạch số 145/KH-THCS, ngày 28/9/2023 về việc Ban hành kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024. Tổng số cuộc kiểm tra đã tiến hành theo kế hoạch: 7 cuộc đạt 100% theo kế hoạch cụ thể: 03 cuộc Kiểm tra giáo viên(trong đó 06 GV đạt loại tốt: 3 Tốt, 03 khá); 01 cuộc kiểm tra Thư viện, thiết bị; 01 cuộc kiểm tra chuyên môn; 01 cuộc người đứng đầu; 01 cuộc kiểm tra kết quả học tập của học sinh. Kết quả kiểm tra tốt.

5. Công tác PCGD

Tỷ lệ huy động trẻ 11-14 tuổi đến trường đạt 98,76%. Tỷ lệ chuyên cần tiếp tục duy trì ổn định bền vững đạt trên 97,5. Duy trì đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 2 Công tác tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp được quan tâm, nhà trường đã tổ chức cho 60 học sinh đi trải nghiệm tại các trường THPT và nghề tại Sa Pa, 30 học sinh đi thăm quan tại trường Hoa sữa- Hà Nội. Chủ động phối hợp với các đơn vị trường THPT, trường nghề trong công tác tuyển sinh, phân luồng học sinh tốt nghiệp THCS.

Số học sinh đi học THPT và tương đương năm học 2024-2025: 55/62=88,7%/89,4% (đạt 99,2% chỉ tiêu giao năm 2024; còn thiếu 0,7%). Trong đó đi học THPT 53/62 HS và học nghề 2/62HS.

6. Công tác phối hợp với cha mẹ học sinh và các cơ quan đoàn thể

- Hiệu trưởng tham mưu thường xuyên, cụ thể chi tiết với cấp uỷ, chính quyền địa phương, có kế hoạch vận động kịp thời và cần sự nhất trí cao giữa các ban ngành, đoàn thể.

- Tổ chức hội nghị tiếp xúc đối thoại với phụ huynh học sinh 2 lần, họp phụ huynh học sinh 3 lần trong năm, củng cố ban Ban đại diện Cha mẹ học sinh toàn trường. Thường xuyên thông tin về gia đình để phối kết hợp cùng gia đình giáo dục đạo đức học sinh. Lập danh bạ số điện thoại của gia đình học sinh để nhà trường, giáo viên chủ nhiệm liên lạc với CMHS về tình hình của học sinh. Nhà trường gửi tới gia đình học sinh số điện thoại của nhà trường và các thầy cô giáo để CMHS thuận tiện trong việc liên lạc với nhà trường.

- Phối hợp với các ngành, đoàn thể như: Đoàn Thanh niên, hội Phụ nữ, Mặt trận tổ quốc, hội Khuyến học và CMHS nhằm huy động đông đảo lực lượng xã hội tham gia giáo dục học sinh, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh nghèo vượt khó. Động viên khen thưởng học sinh, giáo viên có thành tích trong từng học kỳ và cuối năm học.

7. Công tác thi đua, khen thưởng

- Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với cán bộ quản lý và giáo viên theo quy định. Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc. Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

- Trong năm 2023-2024 nhà trường đã xét trình các cấp, tham mưu cho UBND các xã, phường trong công tác khen thưởng GV và HS cụ thể; 8 học sinh khen thưởng cấp xã; ; 33 học sinh được Hiệu trưởng nhà trường tặng giấy khen; UBND thị xã khen 01 tập thể, Danh hiệu: LĐTĐ; 05 giáo viên được CTUBND xã tặng giấy khen; 17 đồng chí đạt LĐTĐ; 03 đc đạt danh hiệu CSTĐCS;

- Các tổ chức đoàn thể: Chi bộ Đảng: đạt Chi bộ trong sạch, vững mạnh; Tổ chức Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ; Đội TNTPHCM: Đạt danh hiệu Liên Đội mạnh

8. Công tác xã hội hóa giáo dục

Tiếp tục được đẩy mạnh, tạo được sự chuyển biến tích cực thu hút các nguồn lực xã hội, sự quan tâm của các tổ chức, cá nhân đến sự phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn. Người dân quan tâm và nhận thức tốt hơn về công tác giáo dục, tham gia xây dựng trường lớp, chăm lo giáo dục con em, góp phần xây dựng xã hội học tập ở địa phương.

9. Lĩnh vực tạo chuyển biến nổi bật

Năm học 2023-2024 nhà trường đã lựa chọn nội dung để tạo chuyển biến là: Nâng cao chất lượng công tác phân luồng học sinh sau TN THCS vào học THPT và học nghề.

Đánh giá kết quả tạo chuyển biến: Công tác phân luồng đã có chuyển biến tỉ lệ phân luồng đạt 55/62 đạt 88,7% cao hơn so với chỉ tiêu giao 10%.

II. Đánh giá chung

1. Điểm mạnh

- Trường được công nhận trường duy trì đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.
- Chất lượng giáo dục toàn diện học sinh có chuyển biến tích cực. Chất lượng đại trà được nâng lên, chất lượng mũi nhọn được duy trì và đạt chỉ tiêu đề ra.
- Công tác PGCD-XMC đạt mức 2 và TTHTCĐ, xã hội hóa giáo dục được thực hiện có hiệu quả tốt.
- Bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phù hợp với năng lực, nêu cao tinh thần trách nhiệm, đoàn kết trong công việc;
- Học sinh có thái độ và động cơ học tập đúng đắn, được trải nghiệm và hoạt động thực hành nhiều hơn.
- Tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên đoàn kết, quyết tâm cao trong thực hiện nhiệm vụ. Chấp hành nghiêm túc Chủ trương, đường lối của Đảng, Chính sách Pháp luật của Nhà nước, Nội quy, Quy chế của ngành.

*** Nguyên nhân**

- Nhà trường đã chủ động tham mưu tích cực, kịp thời đề xuất các giải pháp thiết thực về công tác giáo dục. Phối hợp chặt chẽ tốt với các trường học đóng trên địa bàn, các ban ngành đoàn thể trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục, phong trào văn hóa, văn nghệ của địa phương.
- Nhà trường đã bám sát các văn bản hướng dẫn các cấp, quán triệt và thực hiện đầy đủ các Chỉ thị, Nghị quyết, các văn bản chỉ đạo trong việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục cho đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên nhờ đó đa số đội ngũ có tư tưởng, lập trường vững vàng, quyết tâm trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Điểm yếu

- Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học của các cấp học đã được tăng cường đầu tư nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển; việc mua sắm thiết bị dạy học theo Chương trình GDPT 2018 chậm tiến độ (*lớp 6, 7, 8*) ảnh hưởng đến hoạt động dạy và học.
- Điểm trung bình 3 môn thi lớp 10 năm 2023-2024 là 2.54 điểm, chưa đạt chỉ tiêu giao so với đầu năm đặc biệt là môn Toán.
- Công tác phân luồng đã có chuyển biến tỉ lệ phân luồng đạt 55/62 đạt 88,7% thấp hơn so với chỉ tiêu giao 0,7% và một số học sinh đỗ lại không đi học do học sinh không có nhu cầu muốn đi học tiếp, làm thuê kiếm tiền,...

*** Nguyên nhân**

- Cơ sở hạ tầng CNTT, trang thiết bị chưa đồng bộ nên dẫn đến hạn chế trong việc ứng dụng CNTT trong dạy học, thực hiện đổi mới phương pháp dạy học ở trường.

- Thực hiện đổi mới giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học ở một số giáo viên còn chậm; chất lượng giáo dục toàn diện đặc biệt chất lượng giáo dục mũi nhọn chưa đáp ứng yêu cầu chung; công tác kiểm soát chất lượng của TCM, BGH đôi khi chưa thường xuyên.

- Điều kiện địa hình, khí hậu Sa Pa khắc nghiệt; trình độ dân trí không đồng đều; còn một số tập quán lạc hậu; một bộ phận người dân bỏ đi khỏi địa phương, tảo hôn ở địa phương,... đã tác động trực tiếp đến công tác giáo dục - đào tạo, đặc biệt là công tác duy trì số lượng học sinh. Đời sống người dân còn gặp rất nhiều khó khăn; chế độ của học sinh (bán trú, hỗ trợ học phẩm, thẻ bảo hiểm y tế...) và chế độ chính sách của giáo viên bị ảnh hưởng (theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ).

3. Cải tiến chất lượng

- Tiếp tục quan tâm bồi dưỡng đội ngũ, phát huy vai trò nòng cốt để nhân rộng tấm gương điển hình nhằm phát huy năng lực của người dạy. Tạo điều kiện để giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nâng chuẩn, bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học.

- Tích cực đổi mới công tác dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục nâng cao năng lực cá nhân từng học sinh. Đổi mới công tác bồi dưỡng giáo viên, chú trọng việc tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên và bồi dưỡng nâng cao năng lực và dạy và học Tiếng Anh.

- Phát huy tối đa sự tham gia của cộng đồng và cha mẹ học sinh vào tất cả các hoạt động của nhà trường để nâng cao chất lượng. Quản lý tốt các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng 2 mặt giáo dục của học sinh. Tiếp tục triển khai và thực hiện hiệu quả việc rút kinh nghiệm đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018 của lớp 6, 7,8 kế thừa những kết quả tốt, rút kinh nghiệm các hạn chế, dần tiếp cận với chương trình GDPT 2018 lớp 9.

4. Cơ hội và thách thức

4.1. Cơ hội

- Đội ngũ giáo viên có chuyên môn nghiệp vụ, tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên được giao lưu học hỏi kinh nghiệm với các giáo viên của các trường trong cụm, trong thị xã.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia các nội dung tập huấn theo kế hoạch của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT. Chú trọng việc tập huấn về chương trình GDPT năm 2018; các hoạt động đổi mới giáo dục (giáo dục STEM, ứng dụng CNTT...); về đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS, bồi dưỡng, tập huấn GV sử dụng các phần mềm dạy học, phương pháp tổ chức, quản lý dạy và học trực tuyến; tổ chức tập huấn cho CBQL, GV làm công tác tư vấn tâm lý cho HS trung học...

4.2. Thách thức

Công tác chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng mũi nhọn còn thấp; Công tác xây dựng trường học gắn với thực tiễn còn mang nặng tính hình thức, chưa có kinh phí hoạt động; Ti lệ chuyên cần còn thấp một số thời điểm mùa vụ, ngày lễ; Một số học sinh còn hạn chế về PPDH và kĩ năng hoạt động.

5. Bài học kinh nghiệm

- Tích cực đổi mới công tác tham mưu, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị. Phát huy vai trò lãnh chỉ đạo của Đảng ủy, chính quyền đối với công tác giáo dục của địa phương.

- Đổi mới công tác quản trị nhà trường một cách linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với thực tiễn. Chú trọng xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học với chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phù hợp và triển khai thực hiện quyết liệt, kết hợp với đánh giá rút kinh nghiệm thường xuyên.

- Coi trọng công tác kiểm tra đánh giá, kết hợp với tư vấn, hướng dẫn để giúp cho các giáo viên trong nhà trường kịp thời tháo gỡ các khó khăn vướng mắc. Đồng thời phải phát huy tối đa hiệu quả công tác tự kiểm tra, đánh giá trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, đổi mới các hình thức bồi dưỡng theo hướng trực tiếp kết hợp trực tuyến, bồi dưỡng theo cụm trường. Phát huy tối đa vai trò nòng cốt của CBQL, giáo viên cốt cán, giáo viên dạy giỏi các cấp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong bồi dưỡng đội ngũ.

- Đoàn kết nội bộ, đồng thuận trong các tổ khối, các đoàn thể và giáo viên nhân viên trong nhà trường.

PHẦN THỨ HAI

Kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025

I. Cơ sở để xây dựng kế hoạch

1. Các văn bản chỉ đạo hướng dẫn

- Căn cứ Quyết định số 2054/QĐ-UBND, ngày 12/8/2024 của UBND tỉnh Lào Cai về ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với GDMN, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 31/8/2024 của UBND tỉnh Lào Cai về nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024 - 2025;

- Căn cứ Hướng dẫn số 01/HD-SGD&ĐT ngày 28/8/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Lào Cai về hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2024 - 2025; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 17/9/2023 của UBND thị xã Sa Pa về nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024 – 2025;

- Căn cứ Đề án số 05-ĐA/TU ngày 08/10/2020 của Thị ủy Sa Pa về Đổi mới, phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện - khoa học công nghệ giai đoạn 2020 - 2025; với chủ đề năm học: **“Vì học sinh thân yêu; xây dựng trường học hạnh phúc, kỷ cương, trách nhiệm; đổi mới và hội nhập”**;

- Căn cứ Kế hoạch số 90/KH-PGD&ĐT ngày 23/9/2024, của Phòng GD&ĐT Sa Pa về Kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025;
- Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ của trường THCS Tả Phìn năm học 2024-2025 và điều kiện thực tiễn địa phương.

2. Các điều kiện để thực hiện nhiệm vụ năm học

2.1. Quy mô trường lớp

Tổng số lớp: 8 lớp: 308, chia ra: khối 6: 2 lớp: 84HS(01 HS chuyển đến trường THCS Kim Đồng từ ngày 18.9.2024); khối 7: 2 lớp 83 HS; khối 8: 02 lớp 73HS; khối 9: 02 lớp 68 HS. Số học sinh trung bình/lớp: 38,7 học sinh/lớp.

2.2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Đội ngũ: Tổng số CBQL, giáo viên, nhân viên: 20 đ/c nữ 13 đ/c trong đó: quản lý: 02(ĐH 02, đảng viên 02; giáo viên 16 (Đại học 15, CĐ 01, Dân tộc 04 , đảng viên 08); Chuyên môn: ĐH Toán 03, ĐH Lý: 01; ĐH Ngữ văn 02, CĐ Sinh 01, ĐH Sử 01, ĐH Tin 01, ĐH TDTC 01, ĐH Hóa 01,ĐH Công nghệ 1; ĐH Tiếng Anh 01; ĐH Địa: 01 ; ĐH Âm nhạc: 01; ĐH Mĩ thuật: 01; Nhân viên: 02(TC: 01: Sơ cấp: 01).

- Đánh giá: Đội ngũ CBGV, NV cơ bản đáp ứng được nhu cầu giảng dạy của nhà trường. Hiện còn thiếu nhân viên thiết bị và thư viên, văn thư.

2.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học

Trường được quy hoạch với diện tích 6,438. Diện tích này đảm bảo cho quy hoạch tổng thể các hạng mục xây dựng cơ bản như: Khối Quản trị hành chính: 04 phòng trong đó 01 phòng HT, 01 phòng PHT, 01 văn phòng, 01 phòng bảo vệ; Khối phòng học tập: 12 phòng trong đó 08 phòng học, 01 phòng nghệ thuật, 02 phòng Công nghệ và KHTN 01 phòng ngoại ngữ; Khối phòng hỗ trợ học tập: 05 trong đó 01 phòng thư viện, 01 phòng thiết bị, 01 phòng đoàn đội, 01 phòng tư vấn; Khối phụ trợ: 04 phòng trong đó 02 phòng chuyên môn, 01 phòng y tế, 01 phòng kho. Bàn ghế 152 bộ. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tương đối đầy đủ đảm bảo cho các điều dạy học và ăn ở của học sinh bán trú.

3. Bối cảnh của nhà trường

3.1. Thuận lợi

- Nguồn lực: Cơ sở vật chất nhà trường đáp ứng nhu cầu tối thiểu cho hoạt động dạy học (bàn ghế, máy tính, máy chiếu, phòng thực hành thí nghiệm, sân chơi bãi tập đảm bảo học chính khóa và ngoại khóa...), trường duy trì đạt chuẩn quốc gia năm 2023. Tài chính, ngân sách đủ đáp ứng nhu cầu cho các hoạt động trong nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý: Tổng số CB,GV,NV: 20 người, trong đó CBQL: 02; GV: 16; NV: 2. Trình độ chuyên môn của CBQL và giáo viên cơ bản đều có trình độ Đại học đạt 94,7%. Cơ cấu, phân bổ đội ngũ giáo viên cho các môn học tương đối đảm bảo cho việc dạy học trong nhà trường. Tất cả CB,GV,NV đều có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề, tâm huyết với học sinh. CBQL,Giáo viên được tập huấn đầy đủ trong bồi dưỡng hè do SGD và PGD&ĐT tổ chức.

- Học sinh: Tổng số 308 em/8 lớp. Học sinh nhà trường có truyền thống chăm ngoan, tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường. Đa số học sinh có năng lực, phẩm chất tốt.

3.2. Khó khăn

- Nguồn lực: Thiết bị dạy học lớp 6,7,8,9 theo danh mục mới CTGDPT 2018 tuy đã được đầu tư nhưng chưa đồng bộ; Thiếu nhân viên thiết bị, thư viện, văn thư; Số giáo viên đáp ứng yêu cầu về chuyên môn đảm nhận việc dạy học toàn bộ môn học theo Chương trình GDPT 2018 (KHTN, Lịch sử và Địa lý) chưa có.

- Học sinh: Năng lực tiếp thu không đồng đều, hoàn cảnh gia đình của một số em còn khó khăn, thiếu sự quan tâm của phụ huynh đến việc học của con cái. Một số ít học sinh còn ham chơi, nghiện games,...

- Là xã nông thôn mới nên các chế độ của học sinh (bán trú, hỗ trợ học phẩm, thẻ bảo hiểm y tế...) và chế độ chính sách của giáo viên bị ảnh hưởng.

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Với chủ đề năm học: ***“Vì học sinh thân yêu; xây dựng trường học hạnh phúc, kỷ cương, trách nhiệm; đổi mới và hội nhập”*** Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà theo hướng bền vững; bảo đảm trường học an toàn. Tăng cường kỷ cương, nền nếp trong trường học, chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy và học, thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Chương trình GDPT 2018; tích cực đổi mới nội dung, phương pháp, đổi mới kiểm tra đánh giá theo năng lực, phẩm chất người học. Xây dựng cơ sở vật chất khang trang, trang thiết bị đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển của giáo dục; tích cực đổi mới nội dung, phương pháp, giáo dục hướng nghiệp gắn với phân luồng; khắc phục những hạn chế, yếu kém của năm học 2023-2024.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

2.1. Về duy trì tỉ lệ chuyên cần và số lượng

- Duy trì tỉ lệ chuyên cần 98,4%; bỏ học dưới 1%. tỉ lệ chuyên cần bán trú đạt 98.7%.

2.2. Về chất lượng giáo dục

2.2.1. Kết quả đánh giá phẩm chất, năng lực học sinh

- Đối với học sinh lớp 6,7,8,9: Kết quả học tập của học sinh: Tốt trở lên: 3 %; Khá 39 %; Đạt: 55%; Chưa đạt: dưới 3%. Kết quả rèn luyện của học sinh: Tốt: 90%; Khá: 7 %; Đạt: 0%; Chưa đạt: 3%.

2.2.2. Tỉ lệ tuyển sinh đầu cấp, lên lớp, tốt nghiệp THCS, điểm trung bình môn thi tuyển sinh vào lớp 10 và công tác phân luồng, phổ cập.

- Tỉ lệ tuyển sinh vào học lớp 6: 99%

- Tỉ lệ học sinh lên lớp đạt: 99,7%

- Tốt nghiệp THCS đạt: 100%.

- Điểm trung bình các môn thi vào 10 THPT: môn Toán: 3,4, môn Ngữ văn: 4,3; môn Tiếng Anh: 3,2; điểm trung bình 3 môn thi vào 10 THPT: 3,63.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp lớp 9 đi học THPT, TC nghề 91%, trong đó 70% học THPT, có 01 học sinh đỗ trường Nội trú tỉnh. Duy trì và đạt PCGD THCS mức độ 3.

2.2.3. Bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, học sinh đạt HSG các cấp, các cuộc, hội thi khác

- HS giỏi cấp Trường: 20 HS; HS giỏi cấp thị xã: 12 HS trong đó giải chính thức 5. Đỗ nội trú tỉnh: 01 HS;

- Thi NCKH cấp thị xã: 01 giải. Thi Sáng tạo TTNND cấp thị xã: 01 giải

2.2.4. Tham gia các hoạt động khác (về văn nghệ, thể dục thể thao)

Tham gia đầy đủ các cuộc thi văn nghệ, thể dục thể thao do ngành, thị xã tổ chức. như tham gia Hội khỏe phù đồng cấp tỉnh.

2.2.5. Công tác xây dựng mô hình trường học

- Tiếp tục duy trì mô hình “Trồng hoa và rau công nghệ cao”. Xây dựng tài liệu học tập, tích hợp vào các môn Ngữ văn, Lịch sử, GDCD, Âm nhạc, Mỹ thuật..

- Bám sát Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học để tiếp tục duy trì trường đạt chuẩn.

- Duy trì tốt công tác vệ sinh, xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp.

- Thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học.

2.3. Công tác quản lý, sử dụng, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 15/18; Xếp loại chuyên môn: Giỏi: 5/18, Khá: 13/18; Xếp loại CNN: Tốt: 7/19, Khá: 12/19; 03 giáo viên có học sinh giỏi các môn văn hoá cấp thị xã.

- Bồi dưỡng và phát triển đội ngũ: Cử giáo viên đi bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ; Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và CBQL giáo dục; Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên và CBQL đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng/trực tiếp, thường xuyên, liên tục; gắn nội dung tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mỹ thuật, Âm nhạc, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục. Nâng cao chất lượng dạy môn Tiếng anh.

2.4. Công tác quản lý, sử dụng, phát triển cơ sở vật chất, tài chính, trang thiết bị dạy học:

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học: Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ

công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ việc dạy và học. Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo qui định.

- Tổ chức kiểm tra sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời để từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác quản lý thiết bị dạy học; chỉ đạo, yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

- Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức các hoạt động giáo dục, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

- Nhà trường chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân phường, phòng GD&ĐT, UBND thị xã tiếp tục tu bổ CSVC thực hiện công tác duy trì trường chuẩn quốc gia.

2.5. Công tác quản lý hành chính

- 100% CB, GV, NV chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong trường; tăng cường chuyển đổi số, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, ký giáo án điện tử... để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ GD&ĐT. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: Hoạt động sư phạm của nhà giáo; công tác thực hiện hương trình giáo dục phổ thông 2018...

2.6. Các công tác khác (có kế hoạch riêng)

- Công tác đoàn thể: Thực hiện có hiệu quả góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục.

- Giáo dục STEM: Thực hiện dạy học STEM trong các tiết môn Sinh, Hoá, Vật lý. Tham mưu xây dựng kế hoạch và tổ chức ngày Hội STEM cấp thị xã tại trường.

- Hướng dẫn học sinh tham gia thi NCKH: Phân công GV hướng dẫn học sinh thi NCKH tháng 9/2024, lựa chọn sản phẩm và hướng dẫn học sinh làm tháng 10/2024; thi NCKH cấp trường tháng 11/2024; tham gia thi NCKH cấp thị xã tháng 12/2024.

- Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong dạy và học: Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin. Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong nhiệm vụ dạy và học, bao gồm ứng dụng công nghệ trong giáo án, học bạ, sổ điểm, sổ báo giảng, sổ đầu bài, sổ chủ nhiệm điện tử, ứng dụng công nghệ trong phương pháp dạy học và trong quản lý giáo dục. Nhà trường xây dựng các bài học điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học, tự nghiên cứu như: đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao. Xây dựng kho học liệu số: Mỗi kì một giáo viên đưa vào kho học liệu số tối thiểu **02 sản phẩm** (video, bài giảng, tài liệu hỗ trợ...) có chất lượng gắn với kế hoạch dạy học của Tổ chuyên môn.

2.7. Xây dựng trường học hạnh phúc

- Tiếp tục triển khai bộ tiêu chí về trường học hạnh phúc theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT Lào Cai.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy chế văn hóa công sở trong nhà trường. Xây dựng thương hiệu nhà trường để xứng đáng là trung tâm văn hóa tại địa phương.

2.8. Về thi đua

- Nhà trường: Tập thể lao động tiên tiến.
- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Công đoàn: Hoàn thành nhiệm vụ.
- Đội thiếu niên: Liên đội mạnh cấp thị xã.
- Duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.
- Giữ vững kết quả phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.
- Lao động Tiên tiến: 17 đồng chí.
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 03 đồng chí
- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh: 0

3. Lĩnh vực tạo chuyển biến nổi bật

Lĩnh vực tạo chuyển biến nổi bật: “Nâng cao chất lượng, số lượng công tác phân luồng học sinh sau TN THCS”.

III. Nhiệm vụ và giải pháp

Tiếp tục chủ đề năm học “Vì học sinh thân yêu; xây dựng trường học hạnh phúc; đổi mới và hội nhập”.

1. Những nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Tăng cường kỷ cương, nề nếp trong trường học; bảo đảm an toàn, an ninh trường học.

1.2. Xây dựng kế hoạch GDNT; Thực hiện chương trình GDPT năm 2018 đối với lớp 6,7,8 và lớp 9.

1.3. Tập trung nâng cao chất lượng dạy và học, chất lượng giáo dục toàn diện; Nâng cao chất lượng dạy và học Tiếng anh tập trung kỹ năng giao tiếp, tạo môi trường học và sử dụng tiếng ngoại ngữ....Tập trung ôn thi và nâng cao chất lượng học sinh thi vào lớp 10 THPT đối với 3 môn: Toán, Ngữ Văn; Tiếng anh.

1.4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục. Nâng cao chất lượng dạy môn Tin học.

1.5. Duy trì và nâng cao chất lượng Phổ cập giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng.

2. Những nhiệm vụ cụ thể và giải pháp thực hiện

2. 1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng; xây dựng trường học kỹ cương, nền nếp

*** Nhiệm vụ**

Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, xây dựng đội ngũ có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và trí tuệ ngang tầm nhiệm vụ nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Ổn định tình hình chính trị, tư tưởng đội ngũ nhà giáo, học sinh góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

*** Nhiệm vụ và giải pháp**

- Tiếp tục quán triệt, triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025 các cấp; Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT; Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 09/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lào Cai về tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp và bảo đảm an ninh trật tự trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT Sa Pa. Chỉ thị nhiệm vụ năm học của tỉnh, thị xã đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh.

- Chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương, nền nếp trong quản lý, hoạt động giáo dục; đặc biệt chú trọng thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường triển khai xây dựng văn hóa học đường, đảm bảo an ninh, an toàn trường học; nâng cao trách nhiệm nghề nghiệp, thực hiện chuẩn mực đạo đức nhà giáo, học sinh. Xây dựng môi trường văn hóa. Triển khai thực hiện Đề án Văn hóa công vụ tại các cơ sở giáo dục. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, các phong trào thi đua, các cuộc vận động hướng tới mục tiêu thực hiện nhiệm vụ năm học; chú trọng xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình giáo dục, gương người tốt, việc tốt, cách làm sáng tạo gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Tiếp tục thực hiện hiệu quả “10 lời hứa Nhà giáo Lào Cai làm theo lời Bác”.

- Tiếp tục tuyên truyền để cán bộ, giáo viên, nhân viên hiểu, có nhận thức đầy đủ và thích ứng với sự thay đổi chủ trương, chính sách về an sinh xã hội của Trung ương, của tỉnh khi thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của Ủy ban dân tộc để tư vấn, động viên, chia sẻ khó khăn với học sinh, cha mẹ học sinh, nhân dân. Tích cực tham mưu giải quyết các vấn đề mới nảy sinh từ thực tiễn, tổ chức thực hiện thường xuyên, liên tục các hoạt động, tạo sức lan tỏa sâu rộng, tập trung giáo dục bồi dưỡng lòng yêu nước, bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống tốt đẹp đối với cán bộ, nhà giáo và người lao động.

- Phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, viên chức và người lao động trong ngành giáo dục và học sinh theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật 2012

để nâng cao nhận thức, ý thức pháp luật, kịp thời thích ứng với những thay đổi chủ trương, chính sách về an sinh xã hội của Trung ương, của tỉnh.

- Chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, đã từng bước xây dựng được đội ngũ cán bộ các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực công tác và phẩm chất đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh; có tinh thần đoàn kết, có ý thức tổ chức kỷ luật, có tinh thần trách nhiệm trong công việc.

- Phối hợp với Công đoàn tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua với chủ đề “Đổi mới sáng tạo trong dạy và học”; phong trào “mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt” và cuộc vận động “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”.

2.2. Triển khai chương trình, sách giáo khoa GDPT 2018 đối với lớp 6, 7,8 và lớp 9

2.2.1 Triển khai đối với lớp 6,7,8, 9

*** Nhiệm vụ**

Triển khai đúng, đầy đủ theo các văn bản hướng dẫn của BGD, SGD và PGD&ĐT.

*** Giải pháp**

Thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 1496/BGDĐT-GDTrH, ngày 19/4/2022 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai chương trình GDTrH năm 2023-2024 và Văn bản 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2021 của Bộ GD&ĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Về xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường:

- + Thực hiện theo văn bản số 1472/SGD&ĐT-GDTrH, ngày 25/8/2021 của Sở GD&ĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021 - 2022; Văn bản số 333/PGD&ĐT-CMNV ngày 26/8/2021 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp THCS năm học 2021 - 2022. Văn bản số 1496/BGDĐT-GDTrH, ngày 19/4/2022 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai chương trình GDTrH.

- + Nghiên cứu kĩ chương trình giáo dục tổng thể, chương trình giáo dục môn học để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và kế hoạch giáo dục môn học đảm bảo tính phù hợp, sáng tạo và hiệu quả.

- + Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học của tổ chuyên môn, lưu ý bổ trợ các kiến thức cần thiết cho học sinh chưa được học ở Tiểu học.

- + Đối với môn Lịch sử và Địa lí, môn Nghệ thuật bố trí dạy học đồng thời các phân môn Lịch Sử, Địa lý (*đối với môn Lịch sử và Địa lí*), các nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật (*đối với môn Nghệ thuật*) bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kì.

- Về tổ chức dạy và học:

- + Giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) trên tinh thần đổi mới, phát huy cao nhất sự chủ động tích cực tham gia của học sinh vào từng hoạt động học, dành nhiều thời gian để học sinh được trao đổi, thảo luận, tự học.

+ Đối với các môn Khoa học Tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Hiệu trưởng phân công CBQL, giáo viên đảm nhận việc tổ chức thực hiện các hoạt động phù hợp với năng lực của CBQL, giáo viên. Trước khi tổ chức thực hiện Tổ chuyên môn thảo luận kỹ, thống nhất nhiệm vụ, nội dung dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh.

- Nhà trường phân công đội ngũ giáo viên có kinh nghiệm, năng lực giảng dạy đảm bảo 100% đội ngũ giảng dạy lớp 6 phải được tập huấn Chương trình GDPT 2018; đề xuất kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện.

- Về kiểm tra đánh giá học sinh:

+ Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định của Thông tư số 22/2022/TT- BGDDT ngày 20/7/2022 của Bộ GD&ĐT; Văn bản số 341/PGD&ĐT-CMNV ngày 30/8/2022 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn nghiên cứu Thông tư 22/2022/TT-BGD&ĐT và hướng dẫn triển khai kiểm tra, đánh giá học sinh năm học 2022 - 2023.

+ Đối với Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm 02 phân môn Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

+ Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

+ Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương: Giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Hiệu trưởng giao cho giáo viên trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định.

2.2. Đổi mới công tác tổ chức quản trị nhà trường

*** Nhiệm vụ**

- Quản lý, sử dụng có hiệu quả đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên; Quản lý và tổ chức phong phú, đa dạng các hoạt động giáo dục cho học sinh; đảm bảo an ninh - an toàn tuyệt đối cho học sinh trong trường học;

- Quản lý có hiệu quả và sử dụng đúng mục đích cơ sở vật chất, tài chính, các trang thiết bị đồ dùng dạy học được đầu tư, hỗ trợ; không để thất thoát, sử dụng sai mục đích và không có hiệu quả tài sản nhà trường.

*** Giải pháp**

- Thực hiện tốt việc tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ và học sinh trong trường

- Tham mưu phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể trong xã thực hiện quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả và trách nhiệm giải trình trong chỉ đạo của ngài đứng đầu các tổ khối, người đứng đầu mỗi công việc theo nhiệm vụ được phân công.

- Tổ chức bàn giao, quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn theo hướng phân cấp phân quyền, chủ động và chịu trách nhiệm về công việc, tài sản được giao cho tổ khối và cá nhân phụ trách; Tăng cường công tác kiểm kê, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ sử dụng thiết bị, đồ dùng và tài sản được giao.

- Báo cáo thường xuyên hoặc đột xuất về nhiệm vụ được giao với lãnh đạo nhà trường để có căn cứ đánh giá, điều chỉnh kịp thời các nhiệm vụ, không để tồn và chạy theo kế hoạch.

- Thực hiện ký cam kết chất lượng, hiệu quả lao động; quản lý bán trú; đạo đức nhà giáo; quản lý sử dụng tài sản nhà trường. *(Theo kế hoạch và cam kết)*

2.3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

*** Nhiệm vụ**

- Xây dựng đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đảm bảo các yêu cầu: Tiêu biểu về chính trị, tư tưởng; tiêu biểu về nhận thức; tiêu biểu về đạo đức, lối sống, phong cách; tiêu biểu về tự học, sáng tạo, đổi mới và tiêu biểu về gắn bó với nhân dân thông qua thực hiện nghiêm túc 10 lời hứa nhà giáo Lào Cai làm theo lời Bác

- Tham mưu cấp trên bố trí đội ngũ đảm bảo về cơ cấu bộ môn, trình độ đào tạo và năng lực công tác đáp ứng được yêu cầu theo vị trí việc làm.

*** Giải pháp**

- Tăng cường chỉ đạo có hiệu quả công tác bồi dưỡng; chú trọng công tác tự bồi dưỡng; bồi dưỡng về chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên; Quan tâm giúp đỡ nâng cao năng lực cho nhân viên; coi trọng chất lượng đội ngũ là yếu tố tiên quyết trong xây dựng nhà trường chất lượng, hiệu quả.

- Cần nhắc nhở và xử lý nghiêm giáo viên, nhân viên chưa có tinh thần trách nhiệm, thụ động trong công việc được phân công phụ trách; thiếu quan tâm đến học sinh đặc biệt là quản lý học sinh bán trú theo ca trực, tư tưởng thủ lĩnh ngầm làm mất đoàn kết nội bộ, vi phạm kỉ luật lao động, quy chế làm việc của đơn vị.

- Tổ chức đánh giá, xếp loại cán bộ giáo viên, nhân đảm bảo trung thực, khách quan, công bằng; phân loại được đội ngũ trong từng học kỳ qua đó giúp đỡ đội ngũ có ý thức tự vươn lên trong công tác. Đồng thời tham mưu, đề xuất tinh giản biên chế đối với vị trí việc làm không đáp ứng được yêu cầu công việc. Bố trí sắp xếp đội ngũ đảm bảo về cơ cấu bộ môn, phù hợp với năng lực sở trường công tác.

- Khuyến khích, động viên kịp thời đội ngũ hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch được giao; lựa chọn và bồi dưỡng giáo viên có năng lực chuyên môn,

nghiệp vụ tốt; có khả năng đáp ứng các yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay, có khả năng hội nhập tốt làm nòng cốt trong xây dựng và phát triển nhà trường.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá quá trình tự bồi dưỡng thường xuyên; chăm đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, sáng kiến kinh nghiệm.

- Khuyến khích giáo viên thường xuyên sử dụng mạng Internet để tham gia giải bài tập cùng học sinh, đăng tải tuyên truyền lên website nhà trường.

- Đưa đi bồi dưỡng nâng cao trình độ ĐH cho 01 giáo viên.

2.4. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm soát đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện

a. Nhiệm vụ

- 100% CB, GV, NV đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Kiểm soát chặt chẽ chất lượng đầu vào lớp 6 và đầu ra lớp 9 của học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đạt kết quả chất lượng giáo dục của CB, GV, NV và học sinh theo chỉ tiêu đăng kí.

b. Giải pháp

- Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng giáo viên; 100% các đồng chí giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn hè năm 2023. Đổi mới phương pháp dạy học, thăm lớp dự giờ, tập huấn theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT Sa Pa, cùng các chuyên đề ở tổ khối chuyên môn, nhà trường.

- Các tổ chuyên môn tham mưu đề xuất với lãnh đạo nhà trường tổ chức tốt các đợt hội giảng, cũng như dự giờ đột xuất để kịp thời động viên, rút kinh nghiệm cho giáo viên trong công tác giảng dạy.

- Tham gia tích cực cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”; thực hiện có hiệu quả chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Tập trung vào công tác mũi nhọn. Có kế hoạch bồi dưỡng học sinh khá giỏi, chú trọng tập trung bồi dưỡng học sinh ở tất cả các khối lớp, đảm bảo theo tiêu chuẩn đã đăng ký.

- Tiếp tục phụ đạo học sinh yếu từ đầu năm học nhằm đảm bảo nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

*** Việc đổi mới phương pháp dạy học**

- Tổ chức giảng dạy và công tác của giáo viên:

- + Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ qui chế chuyên môn, có đầy đủ hồ sơ giáo án theo qui định.

- + Mỗi giáo viên có 01 sáng kiến kinh nghiệm hoặc một lĩnh vực đổi mới trong công tác chuyên môn hoặc một kinh nghiệm về công tác giáo dục học sinh. Sử dụng khai thác tối đa đồ dùng dạy học, tích cực làm đồ dùng dạy học.

- + Đảm bảo nghiêm túc các qui định về chuyên môn, thực hiện đúng chế độ cho điểm, thời gian lên lớp.

- + Sinh hoạt chuyên đề theo kế hoạch, họp tổ chủ nhiệm 1 lần/tháng.

+ Tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống lành mạnh trong trường học. Các thầy cô giáo là tấm gương sáng cho học sinh noi theo, giáo dục học sinh bằng thái độ tận tụy với nghề, thương yêu tôn trọng học sinh, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

+ Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi theo các môn học ngay từ đầu cấp. Chỉ đạo tốt việc đổi mới phương pháp dạy học. Huy động nguồn lực để tạo điều kiện về cơ sở vật chất thiết bị dạy học trong nhà trường, đồng thời tăng cường dự giờ thăm lớp chỉ đạo các hoạt động của tổ khối chuyên môn.

- Xây dựng ý thức đạo đức cho học sinh

+ Tăng cường công tác giáo dục học sinh, đối với học sinh cá biệt có cam kết giữa phụ huynh học sinh và nhà trường về việc thực hiện nội qui nền nếp.

+ Đẩy mạnh các hoạt động học tập và tu dưỡng đạo đức, giáo dục pháp luật cho học sinh toàn trường.

- Về việc bồi dưỡng HSG và giúp đỡ HS yếu kém về năng lực

+ Bồi dưỡng học sinh giỏi ở tất cả các lớp để tạo nguồn cho việc thi học sinh giỏi ở lớp 9, đối với lớp 9 chọn học sinh giỏi ở tất cả các bộ môn, lên kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi từ đầu năm học 1 buổi/tuần.

+ Tổ chức giúp đỡ cho học sinh yếu kém từ lớp 6 đến lớp 9 từ đầu năm học, xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết và lên chương trình học, gán trách nhiệm đối với từng giáo viên, đôn đốc kiểm tra thường xuyên, có sự điều chỉnh kịp thời nhằm tạo sự chuyển biến về chất lượng giáo dục. Nhà trường coi đây là một trong những nội dung trọng tâm trong năm học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đại trà. Đặc biệt chú trọng công tác ôn tập cho học sinh cuối cấp nhằm nâng cao chất lượng thi vào lớp 10 THPT, tổ chức tốt kế hoạch hướng nghiệp phân luồng, phân đấu tỷ lệ học sinh TN THCS vào học THPT và học nghề đạt 80% trở lên.

*** Thực hiện việc kiểm soát chất lượng**

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn bám sát các công văn hướng dẫn của phòng GD&ĐT thực hiện có hiệu quả việc dạy học tinh giản kiến thức phù hợp với đối tượng học sinh, dạy học theo chương trình trường học mới.

- Có dự giờ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện của GV và học sinh.

- Yêu cầu các giáo viên có nhật ký lên lớp đối với môn được phân công giảng dạy, theo từng bài, từng tiết, cuối năm tổng hợp lấy đó làm tư liệu để phục vụ cho việc giảng dạy năm sau.

- Xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra để phục vụ đánh giá định kì (yêu cầu **nộp 03 đề/môn** đối với kiểm tra giữa kì và **05 đề/môn** đối với kiểm tra cuối mỗi học kì). Riêng môn Ngữ văn thực hiện theo công văn số 3715/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn ở trường THPT; môn Tiếng Anh thực hiện theo công văn số 5333/ BGDDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 v/v triển khai đánh giá theo định hướng phát triển năng lực môn tiếng Anh cấp THCS từ năm 2014-2015; công văn số 3333/ BGDDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 về sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh cho học sinh phổ thông từ năm 2025-2026.

*** Đổi mới hình thức tổ chức dạy học, ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy học**

- Đa dạng các hình thức dạy học trong và ngoài lớp, các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ trên lớp, các mô hình gắn với thực tiễn, sử dụng các hình thức dạy học trên các ứng dụng công nghệ thông tin.

- Triển khai công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật và cuộc thi STTTN nhi đồng đạt kết quả.

- Hướng dẫn học sinh khai thác các kiến thức trên các trang mạng chính thống đạt kết quả và sử dụng các phần mềm phù hợp hỗ trợ học tập.

- Tập huấn, hỗ trợ đầy đủ các kiến thức và kỹ năng khai thác, ứng dụng CNTT trong dạy - học, họp trực tuyến và công tác kiểm tra, đánh giá CLGD cho đội ngũ CBQL, GV, nhân viên.

- Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 115/KH-SGD&ĐT ngày 30/6/2021 của Sở GD&ĐT Lào Cai về triển khai chuyển đổi số ngành giáo dục, giai đoạn 2021 - 2025 Kế hoạch số 354/KH-UBND ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh Lào Cai về Chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo Lào Cai giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 72/KH-SGD&ĐT ngày 05/8/2021 của Phòng GD&ĐT Sa Pa về triển khai chuyển đổi số ngành giáo dục thị xã Sa Pa, giai đoạn 2021 – 2025.

- Xác định chuyển đổi số là phương tiện để đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục; đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học, nâng cao năng lực tự học của người học; tổ chức hội thảo, tập huấn, tích cực đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh trên nền tảng số.

- Nâng cao chất lượng sử dụng CNTT trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh, quản lý nhân sự, quản lý thư viện, thiết bị, quản lý tài chính, tài sản. Tăng cường kết nối liên thông và khai thác dữ liệu ngành GD&ĐT, phần mềm VnEdu, ... đảm bảo tính chính xác của số liệu; trong sử dụng hồ sơ điện tử (*học bạ, sổ gọi tên và ghi điểm, sổ đầu bài, sổ báo giảng, giáo án...*).

*** Tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học tăng buổi**

- Xây dựng kế hoạch dạy học 5 ngày/tuần. Thời gian dạy học thực hiện vào các buổi sáng từ thứ 2 đến thứ 6 và buổi chiều thứ 3,4 dạy chính khóa, các buổi chiều thứ 2,5 dạy phụ đạo, bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6->8, ôn thi vào 10 khối 9, chiều thứ 6 họp nhà trường và các tổ chuyên môn, đoàn thể.

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp đảm bảo thời gian và phù hợp với giáo viên giảng dạy.

*** Tổ chức dạy học Tiếng Anh**

- Tổ chức dạy học tiếng Anh theo hướng dẫn tại văn bản 1618/SGD&ĐT-GDTrH ngày 09/9/2021 của Sở GD&ĐT về GD&ĐT Lào Cai và Văn bản số 342/PGD&ĐT- CVNV ngày 8/9/2020.

- Triển khai đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo Công văn số 1478/BGDĐT-GDTrH ngày 16/10/2014 và Thông tư số 26/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT và Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT.

- Việc dạy Tiếng Anh cần tập trung rèn các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; tăng cường cho học sinh giao tiếp với người nước ngoài. Nâng cao chất lượng các cuộc thi qua mạng Internet.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của môn Tiếng Anh để nâng cao năng lực chuyên môn, phương pháp, nghiệp vụ; tăng cường tổ chức các Hội thi, giao tiếp giữa các khối lớp để học sinh được nâng cao năng lực.

*** Tổ chức dạy học Tin học**

- Tổ chức dạy Tin học học sinh từ lớp 6; khai thác tối đa hiệu quả phòng Tin học. Tăng cường đổi mới phương pháp, rèn kỹ năng thực hành máy tính cho học sinh trong các tiết học; quan tâm việc nâng cao tư duy Toán, Tiếng anh học thông qua hoạt động học tập môn Tin học.

2.6. Công tác xây dựng trường học gắn với thực tiễn

a. Nhiệm vụ

Tiếp tục xây dựng điển hình mô hình trường học gắn với trồng hoa, rau ứng dụng công nghệ cao. Đảm bảo tất cả học sinh trong nhà trường nắm vững quy trình và các bước trồng rau theo công nghệ

b. Giải pháp

- Thành lập các Tổ thu thập minh chứng, tham quan học hỏi các mô hình trồng Hoa, rau trên địa bàn.

- Mời các Nông dân có tay nghề cao đến truyền đạt, hướng dẫn quy trình trồng rau công nghệ cao.

- Thành lập các Tổ lao động sản xuất theo khu vực được phân công.

- Các hoạt động cụ thể có “*Kế hoạch riêng*”

2.7. Duy trì và nâng cao chất lượng PCGD, trường đạt chuẩn Quốc gia

a. Nhiệm vụ

- Đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của TTHTCĐ

- Duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia.

b. Giải pháp

- Thực hiện tốt vai trò đầu mối về giáo dục tại địa phương; phối hợp chặt chẽ với các ban ngành đoàn thể thực hiện chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ PCGD-CMC đảm bảo đạt được kết quả thực chất. Dự báo, đánh giá chính xác về chất lượng PCGD-CMC, TTHTCĐ tại địa phương.

- Tổ chức điều tra, tư vấn, phân luồng hướng nghiệp cho học sinh sau khi tốt nghiệp THCS tham gia học tập THPT và học nghề có hiệu quả, đảm bảo các chỉ tiêu cấp trên giao.

- Sử dụng hiệu quả khối nhà quản trị hành chính, phòng học 2 tầng 8 phòng học; các trang thiết bị phòng học, phòng chức năng đảm bảo cho nhu cầu dạy và học; đạt chuẩn về cơ sở vật chất trong năm 2023.

- Chỉ đạo hướng dẫn giáo viên và học sinh có ý thức giữ gìn, bảo quản, sử dụng quản lý có hiệu quả các tài sản, thiết bị dạy học được giao trong nhà trường.

2.8. Bảo đảm an ninh, an toàn trường học và các hoạt động khác

a. Nhiệm vụ

- Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống.

- Xây dựng qui chế phối hợp với y tế phường, ban công an phường tổ chức hoạt động phòng, chống các dịch, bệnh, an ninh, an toàn trong trường học.

b. Giải pháp

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giờ chào cờ, kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chi tiết cụ thể nội dung phù hợp với đối tượng học sinh, văn hóa địa phương, chú trọng văn hóa truyền thống của dân tộc,...

- Tăng cường công tác kiểm tra đa dạng câu hỏi theo các mức độ và nhận thức của học sinh, đánh giá khách quan, trung thực, công bằng đánh giá thực chất và sự tiến bộ của học sinh qua bài kiểm tra, phát biểu trên lớp, động viên khích lệ học sinh, tạo tinh thần thoải mái, hứng thú học tập và rèn luyện đạo đức, kỹ năng,...

- Giáo dục tư tưởng nhân cách và giáo dục tình cảm cho học sinh: Giúp học sinh biết tự trọng, biết kính người lớn tuổi, thương yêu giúp đỡ bạn bè, biết những quy tắc ứng xử trong giao tiếp, ý thức chấp hành pháp luật và ý thức cộng đồng, tình yêu đối với quê hương đất nước.

- Giáo dục học sinh sống có lý tưởng, động cơ, có ý chí và khát vọng vươn lên trong học tập và tu dưỡng; ngăn ngừa các hiện tượng học sinh vi phạm đạo đức và pháp luật trong các nhà trường.

- Tổ chức các hình thức hoạt động ngoài giờ lên lớp, có kế hoạch xây dựng chương trình hoạt động xuyên suốt từng học kỳ và cả năm học. Tổ chức các hình thức hoạt động trò chơi dân gian. Tổ chức phong phú hoạt động kỷ niệm trong các ngày lễ lớn 20/11, 22/12, 26/3, 19/5...., Giao cho giáo viên âm nhạc tổ chức các chương trình giao lưu, liên hoan văn nghệ. Giao cho giáo viên Thể dục phối hợp với giáo viên chủ nhiệm tổ chức tốt các tiết mục EROBIC, đội nghi thức, trò chơi thể thao địa phương.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm phong phú đa dạng về hình thức: cuộc thi, giao lưu,...nhằm tạo ra môi trường lành mạnh, tham gia, trải nghiệm, tình huống thực tế phát huy khả năng sáng tạo, tư duy tích cực thông qua hoạt động thực tế.

- Chú trọng dạy học các tiết GDCC. Lòng ghép thường xuyên nội dung giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật, ý thức bảo vệ của công, bảo vệ môi trường, tuổi trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cho học sinh trong giờ chào cờ, sinh hoạt tập thể.

- Gắn trách nhiệm của GVCN với việc xây dựng nề nếp lớp đồng thời với việc giáo dục đạo đức, tác phong học sinh.

- Phối hợp với trạm Y tế phường tổ chức tuyên truyền dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch... trong giáo viên, học sinh. Khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, vệ sinh cá nhân.

- Giáo dục nếp sống lành mạnh, hiểu biết về pháp luật, phòng chống tệ nạn phường hội ngăn chặn ma túy vào trường học.

- Duy trì nền nếp thực hiện thể dục thể thao, nâng cao sức khỏe phát triển thể lực toàn diện; tập luyện thi đấu các môn Hội khỏe Phù Đổng,...

2.9. Xây dựng môi trường giáo dục hạnh phúc, hội nhập

a. Nhiệm vụ

Nhà trường có trách nhiệm đảm bảo cho các em được học tập và sinh hoạt trong môi trường có chất lượng giáo dục tốt; các em được bảo vệ an toàn; được tham gia các hoạt động vui chơi bổ ích; được đáp ứng đầy đủ về cơ sở vật chất tối thiểu cho quá trình học tập và lưu trú tại trường

b. Giải pháp

- Đối với giáo viên, nhân viên phải thường xuyên quan tâm đến học sinh và tham mưu tích cực với lãnh đạo nhà trường trong việc bố trí, sắp xếp và tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh có bài bản, khoa học, đáp ứng các nhu cầu theo đề xuất của học sinh, giáo viên.

- Đối với GVCN và GV quản lý bán trú phải nêu cao tinh thần trách nhiệm và chịu trách nhiệm trực tiếp về quản lý học sinh lớp mình trong quá trình tham gia học tập và sinh hoạt tại trường.

- Cán bộ quản lý xây dựng quy chế phối hợp với các ban ngành đoàn thể, tạo môi liên hệ tốt để huy động các nguồn lực xã hội cùng chung tay vào cuộc trong công tác xây dựng nhà trường và giáo dục học sinh.

- Nâng cao chất lượng dạy học môn tiếng Anh trong đó chú trọng kỹ năng nghe nói để phát triển khả năng giao tiếp với người nước ngoài thông qua hoạt động của câu lạc bộ.

- Tổ chức đa dạng hoạt động của các Câu lạc bộ phù hợp với năng lực sở thích của học sinh trong các câu lạc bộ: “CLB Em yêu Khoa học”; “CLB Vườn cây em chăm”; “CLB Em yêu thể thao” để khuyến khích học sinh tìm tòi, sáng tạo trong học tập, tạo nguồn cho công tác phát triển giáo dục mũi nhọn, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, thu hút học sinh ở trường, yêu lớp, yêu trường.
(Theo kế hoạch)

IV. Tổ chức thực hiện

1. Ban Giám hiệu nhà trường

- Xây dựng kế hoạch phổ biến, quán triệt, đầy đủ, kịp thời nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024 - 2025 của ngành, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, qui chế làm việc,... của nhà trường tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên.

- Kiện toàn các tổ khối chuyên môn, phân công rõ trách nhiệm, có kiểm tra và rút kinh nghiệm điều chỉnh kịp thời.

- Đăng kí các chỉ tiêu trong năm học, phân đầu hoàn thành chỉ tiêu đề ra.

2. Tổ chuyên môn

- Thực hiện xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của tổ chuyên môn theo các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo.

- Kiểm soát tốt các nhiệm vụ theo kế hoạch xây dựng được cấp trên phê duyệt, đồng thời đề xuất, kiến nghị kịp thời với cấp trên những khó khăn vướng mắc gặp phải để có giải pháp cùng tháo gỡ.

- Xây dựng nề nếp, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nghiệp vụ theo hướng phát huy được năng lực, sở trường công tác của đội ngũ, đáp ứng được yêu cầu thực tiễn nhà trường và đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

- Tham mưu tích cực về công tác chuyên môn với Ban giám hi

3. Các tổ chức đoàn thể

- Thực hiện xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phù hợp với đặc điểm tình hình tốt cho cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong quá trình tham gia các hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường

- Xây dựng được quy chế hoạt động của tổ chức theo hướng hiệu quả, thiết thực, tránh hình thức.

4. Cán bộ, giáo viên

- Chủ động, tích cực trong các nhiệm vụ được giao; nắm chắc nhiệm vụ trọng tâm của ngành, của trường để thực hiện. Tích cực tham mưu, đề xuất các giải pháp hiệu quả trong các hoạt động. Chịu trách nhiệm về nhiệm vụ được phân công.

5. Lịch thực hiện các công việc chủ yếu (Có phụ lục kèm theo)

Trên đây là kế hoạch chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 của trường THCS Tả Phìn, yêu cầu các tổ căn cứ vào kế hoạch để xây dựng kế hoạch chỉ đạo sát thực với điều kiện thực tế của tổ, tổ chức quán triệt đến giáo viên, nhân viên, học sinh để thực hiện có hiệu quả./

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT TX. Sa Pa (b/c);
- UBND xã Tả Phìn;
- Công đoàn trường;
- Tổ CM, GV, NV (t/h);
- VB phát hành điện tử;
- Lưu VT. (Huyền)

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Huyền

